

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 37/2009/QĐ-UBND ngày 19/01/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và khu dân cư nông thôn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Theo Công thư ngày 05/9/2016 của Cơ quan phát triển Bi về việc không phản đối nội dung Điều khoản tham chiếu Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Điều khoản tham chiếu Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu;

Theo các ý kiến góp ý của các chuyên gia Ban Hỗ trợ Kỹ thuật (lần 1 vào ngày 02/4/2018, lần 2 vào ngày 26/6/2018, lần 3 vào ngày 01/11/2018) cho báo cáo cuối cùng nghiên cứu “Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu”;

Theo ý kiến thống nhất báo cáo cuối cùng nghiên cứu “Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu” của Chuyên gia quốc tế Ian Wood ngày 03/12/2018;

Theo Công thư không phản đối của Nhà tài trợ - Cơ quan Phát triển Bi (gọi tắt là BTC và sau này đổi tên là Enabel) ngày 13/12/2018 về việc phê duyệt báo cáo cuối cùng nghiên cứu “Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu”;

Theo Văn bản số 1900/SKHĐT-TH ngày 30/5/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát pháp lý việc phê duyệt Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1514/TTr-SXD ngày 21/5/2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đồ án quy hoạch với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án quy hoạch: Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu

2. Phạm vi thực hiện:

a) Vùng đô thị:

Toàn bộ hệ thống đô thị của tỉnh Ninh Thuận, tính đến năm 2030, 2050. Trước mắt theo Quy hoạch tổng thể mạng lưới đô thị và các điểm dân cư nông thôn - tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 thì hệ thống đô thị toàn tỉnh như sau: Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; Thị trấn Phước Dân; Thị trấn Khánh Hải; Thị trấn Tân Sơn; Đô thị Cà Ná; Đô thị Lợi Hải; Đô thị Phước Nam; Đô thị Phước Đại; Đô thị Thanh Hải.

b) Vùng nông thôn:

Các vùng nông thôn phụ cận, không có hoặc khan hiếm nguồn nước sạch, nhưng có điều kiện sử dụng nguồn nước đô thị; Các khu vực nông thôn phụ cận các đô thị và khu công nghiệp được tính toán trong quy hoạch là các khu vực nằm gần các khu đô thị hoặc khu công nghiệp chưa có hệ thống cấp nước tập trung hoặc khan hiếm nguồn nước sinh hoạt.

c) Các khu, cụm công nghiệp, khu du lịch.

3. Lý do và sự cần thiết lập quy hoạch:

- Ninh Thuận là một trong những tỉnh khô hạn nhất trong nước, với điều kiện khí hậu nắng gió nhiều, mưa ít, ngày càng khô cằn và thiếu nước trầm trọng. Đặc biệt trong những năm gần đây do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu mà Việt Nam là một trong những nước bị ảnh hưởng nặng nề nhất, tỉnh Ninh Thuận càng bị ảnh hưởng nặng nề hơn. Hầu hết các hồ chứa trong tỉnh chỉ tích được khoảng 40% dung tích thiết kế nhưng cũng nhanh chóng bị cạn kiệt do lượng bốc hơi rất lớn làm cho sản xuất bị ngừng trệ, thiếu nước sinh hoạt xảy ra trên hầu hết các địa phương của tỉnh, hàng ngàn gia súc bị chết do thiếu nước mỗi năm. Năm 2015 tỉnh đã phải công bố thiên tai do hạn hán trong toàn tỉnh, đây là minh chứng cho sự ảnh hưởng nặng nề của hạn hán đối với phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Với điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, nền kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp nên đời sống của

nhân dân khó khăn, do vậy để cải thiện và phát triển tình hình kinh tế xã hội và cơ sở vật chất cho cả tỉnh, việc quản lý, phân phối và sử dụng nguồn nước sạch hợp lý là ưu tiên hàng đầu và ảnh hưởng trực tiếp đến chiến lược phát triển lâu dài, bền vững của tỉnh. Để đảm bảo được mục tiêu trên, công tác lập quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước toàn tỉnh trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu là cần thiết và cấp bách nhằm đảm bảo an ninh nguồn nước, xây dựng chiến lược phát triển các hệ thống cấp nước trên toàn tỉnh, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn nước trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu góp phần phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường sống một cách bền vững.

- Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu có nhiệm vụ đảm bảo an ninh nguồn nước, đưa ra định hướng cấp nước cho các đô thị, các khu, cụm công nghiệp và vùng du lịch trên địa bàn tỉnh gắn liền với các nguồn nước hiện có và trong tương lai (nếu cần thiết), phân bố hợp lý khai thác tài nguyên nước trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu cho các mục tiêu phát triển và cấp nước tới các vùng kinh tế - Đô thị - KCN trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội một cách bền vững, ổn định, ...

Trước những yêu cầu khách quan trên, việc nghiên cứu lập Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu là hết sức cần thiết và cấp bách nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu dùng nước của các đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, các xã vùng nông thôn (có khả năng kết nối với các hệ thống cấp nước đô thị) thuộc tỉnh Ninh Thuận trong các giai đoạn phát triển tiếp theo. Mặt khác, việc lập Quy hoạch chuyên ngành này cũng sẽ cung cấp các số liệu, phương án tổng hợp làm cơ sở để UBND tỉnh, các sở ban ngành liên quan đưa ra các quyết định về quản lý và phát triển trong lĩnh vực cấp nước, là số liệu tham khảo cho việc triển khai các kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội tại các đô thị, các khu công nghiệp, khu kinh tế cũng như các xã vùng nông thôn.

#### 4. Mục tiêu của đồ án:

- Đảm bảo an ninh nguồn nước, đưa ra định hướng cấp nước cho các đô thị, các khu, cụm công nghiệp và vùng du lịch trên địa bàn tỉnh gắn liền với các nguồn nước hiện có và trong tương lai (nếu cần thiết), phân bố hợp lý khai thác tài nguyên nước trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu cho các mục tiêu phát triển và cấp nước tới các vùng kinh tế - Đô thị - Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội một cách bền vững, ổn định

- Cụ thể hóa định hướng phát triển cấp nước tỉnh Ninh Thuận theo định hướng Quy hoạch chung xây dựng vùng tỉnh Ninh Thuận giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Xác định nhu cầu sử dụng nước sạch, phương án cấp nước, phát triển hệ thống cấp nước và nhu cầu đầu tư trong từng giai đoạn. Khai thác hợp lý các nguồn nước (nước ngầm, nước mặt).



- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, đảm bảo an toàn cấp nước trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu. Từng bước hiện đại hóa hệ thống quản lý, sản xuất và kinh doanh nước sạch.

- Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch đến năm 2030 đối với thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và các thị trấn huyện đạt 100%; vùng nông thôn đạt 90%. Giai đoạn đến năm 2050 đạt 100% cho toàn tỉnh.

- Giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2030 đạt 20%; đến năm 2050 đạt dưới 20%.

#### 5. Thành phần hồ sơ đề án:

Đề án quy hoạch phải đáp ứng đầy đủ hồ sơ theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đề án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù, Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch như sau:

##### a) Thuyết minh:

- Nội dung thuyết minh phân tích, tổng hợp, đánh giá hiện trạng về hệ thống cấp nước; trữ lượng và nguồn nước; đề xuất các giải pháp quy hoạch cấp nước phải đảm bảo phù hợp với các quy định tại Điều 26 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 7/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị.

- Thuyết minh có sơ đồ, bản vẽ thu nhỏ khổ A3, biểu bảng, tính toán phân tích.

- Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt.

##### b) Thành phần bản vẽ:

- Sơ đồ vị trí và mối quan hệ vùng bao gồm: ranh giới nghiên cứu và phạm vi lập quy hoạch. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình theo tỷ lệ 1/110.000.

- Bản đồ hiện trạng xây dựng và phát triển hệ thống cấp nước thể hiện: Vị trí, quy mô các công trình cấp nước, tuyến truyền tải và tuyến phân phối nước (cấp 1 và cấp 2). Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000 đến 1/25.000.

- Bản đồ nguồn nước mặt, nước ngầm và khả năng khai thác nguồn nước; tỷ lệ 1/10.000 đến 1/25.000.

- Bản đồ quy hoạch cấp nước theo từng giai đoạn quy hoạch; tỷ lệ 1/10.000 đến 1/25.000.

- Bản đồ quy hoạch vị trí nguồn cấp nước, nhà máy xử lý, các tuyến truyền dẫn chính; tỷ lệ 1/25.000 đến 1/250.000.

- Sơ đồ áp lực.

#### 6. Dự toán chi phí lập quy hoạch:

Tuân thủ theo Công thư ngày 05/9/2016 của Cơ quan phát triển Bỉ về việc không phản đối nội dung Điều khoản tham chiếu và Quyết định số 2633/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 28/10/2016 về việc phê duyệt Điều khoản tham chiếu Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu.

Giá trị: **3.775.522.853 VNĐ (≈149.770 EURO)** (Bằng chữ: Ba tỷ, bảy trăm bảy mươi lăm triệu, năm trăm hai mươi hai nghìn, tám trăm năm mươi ba đồng)

7. Nguồn vốn thực hiện: Vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Bỉ cho dự án Quản lý nguồn nước tổng hợp và phát triển đô thị trong môi liên hệ với biến đổi khí hậu.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Ban Xây dựng năng lực và Thực hiện các dự án ODA ngành nước có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Sở ngành, địa phương, cơ quan liên quan triển khai của Quy hoạch cấp nước sinh hoạt, phát triển kinh tế đảm bảo an ninh nguồn nước tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hạn hán và biến đổi khí hậu theo nội dung tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham khảo, cập nhật trong quá trình lập Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận.

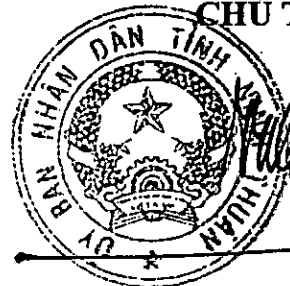
**Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Công thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chủ đầu tư (3b);
- VPUB: LĐVP, KTTH;
- Lưu: VT. Huy

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lưu Xuân Vĩnh**